

CƠ SỞ 1

Thực hiện tuần từ 04 / 5 / 2026 đến 10 / 5 / 2026

TT	Lớp	P.Học	GVCN	Thứ/ ngày						
				2	3	4	5	6	7	CN
				04/5	05/5	06/5	07/5	08/5	09/5	10/5
I	CƠ SỞ 1									
A	HỆ TRUNG CẤP									
1	TC.TTBV 64A		N.Yến						Thi học kì 3	
2	TC.CNTY 64A		Cô Phượng	Thực tập tốt nghiệp theo kế hoạch						
3	TC.KTDN 64B		T.Sự	Thực tập tốt nghiệp theo kế hoạch						
4	TC.CNTY 64B		T.Luyện						Thi học kì 3	
5	TC.BTS 65A	Học online (Học trực tiếp)	Cô Hoạt						Thi học kì 2	
6	TC.CNTY 65A	Học online (Học trực tiếp)	Thầy Quốc						Thi học kì 2	

7	TC.TY 65A	Học online (Học trực tiếp)	Thầy Bình		S:23456: Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho gà, vịt (Chung)	S:23456: Chẩn đoán và điều trị học (Tĩnh)
					C:12345:Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho gà, vịt (Chung)	C:12345:Chẩn đoán và điều trị học (Tĩnh)
					Meet: pqj-tjiv-miw ĐT: 0986967237	Meet: hbe-oiqo-pyc ĐT: 0986922197
8	TC.TTBV 65A	Học online (Học trực tiếp)	Cô Huyền		S:2345: Sinh lý thực vật (Hiện)-Thực hành	S:2345: Bảo vệ thực vật đại cương (Huyền)-Thực hành
					C:1234:Sinh lý thực vật (Hiện)-Thực hành	C:1234:Bảo vệ thực vật đại cương (Huyền)-Thực hành
					P2.1	P2.1
9	TC.KTDN 65B	Học online (Học trực tiếp)	Cô Thủy		S:23456: Kinh tế chính trị (Thủy)-KT	S:23456: Nguyên lý kế toán (Hương)
						C:12345:Nguyên lý kế toán (Hương)
					ID: 6057299724 Pass: 123456789	Meet: pco-hvmf-fqc ĐT: 0358939883
B	HỆ CAO ĐẲNG					
1	CĐ.KTDN 64A	Học online (Học trực tiếp)	Cô Tươi		S:23456: Kế toán doanh nghiệp (Tuyền)	S:23456: Kế toán doanh nghiệp (Tuyền)
					C:12345: Kế toán doanh nghiệp (Tuyền)	C:12345: Kế toán doanh nghiệp (Tuyền)
					Meet: htz-spqx-pms ĐT: 0973248545	Meet: htz-spqx-pms ĐT: 0973248545
2	CĐ.KTDN 65A	Học online (Học trực tiếp)	Cô N.Hương		S:23456: Lý thuyết tài chính (C.Thủy)	S:23456: Giáo dục thể chất (Phương)
					C:12345: Lý thuyết tài chính (C.Thủy)	C:12345: Giáo dục thể chất (Phương)
					Meet: zfe-bfvm-eqf ĐT: 0982028328	

II		CƠ SỞ 2								
A		HỆ TRUNG CẤP								
K64 Đợt 2 niên khóa 2024-2026										
1	TC. ĐCN64A (Học chiều)		Đỗ Trung Kiên	Nghỉ ôn thi HK4						
2	TC. ĐCN64B (Học chiều)		Nguyễn Văn Tuấn	Nghỉ ôn thi HK4						
3	TC. ĐTCN64A (Học chiều)		Vũ Thị Thắm	Nghỉ ôn thi HK4						
4	TC. MLĐH64A (Học chiều)		Nguyễn Trưởng Huân	C:12345: Hệ thống điều hòa không khí cục bộ - T.Luật (X. điện lạnh) (5t) (Học bù) (KT)	Nghỉ ôn thi HK4					
5	TC. MLĐH64B (Học chiều)		Nguyễn Anh Trọng	Nghỉ ôn thi HK4						
6	TC. HAN64A (Học chiều)		Vũ Văn Linh	C:12345: Hàn đắp - T Chiều (X. Hàn) (5t)	C:12345: Hàn đắp - T Chiều (X. Hàn) (5t)	C:12345: Hàn Mig mag nâng cao - T.Mạnh. (X. Hàn) (5t) (KT)	C:12345: Hàn đắp - T Chiều (X. Hàn) (5t)	C:12345: Hàn đắp - T Chiều (X. Hàn) (5t)		
7	TC. CGKL64A (Học chiều)		Đoàn Ngọc Hiếu	C:12345: Gia công trên máy Phay CNC - T Trung (X.CGKL) (5t)	C:12345: Gia công trên máy Phay CNC - T Trung (X.CGKL) (5t)	C:12345: Gia công trên máy Phay CNC - T Trung (X.CGKL) (5t) (Học bù)	C:12345: Gia công trên máy Phay CNC - T Trung (X.CGKL) (5t) (KT)	Nghỉ ôn thi HK4		

8	TC. CNO64B (Học chiều)		Trần Hữu Thăng	C:12345: SCBD hệ thống Phan - T Danh Lộc (X. Ô tô) (5t) (Học bù)	C:12345: SCBD hệ thống Phan - T Danh Lộc (X. Ô tô) (5t) (KT)	Nghỉ ôn thi HK4			
9	TC. CNO64C (Học chiều)		Phạm Xuân Thủy	C:12345: SCBD hệ thống Lái - T Ngọc Trường (X. Ô tô) (5t) (KT) (Học bù)	Nghỉ ôn thi HK4				
10	TC. MTT64A (Học chiều)		Nguyễn Văn Quỳnh	Nghỉ ôn thi HK4					
11	TC. MTT64B (Học chiều)		Chu Thị Trinh	Nghỉ ôn thi HK4					
12	TC. KTDN64A (Học chiều)		Bùi Phương Chi	Thực tập tốt nghiệp					

K65 Niên khóa 2025-2027

13	TC. ĐCN65A (Học sáng)		C Hiền	S:2345: Máy điện- Tuần (P.402.A3)	S:2345: Máy điện- Tuần (P.402.A3)	S:2345: Máy điện- Tuần (P.402.A3)	S:2345: Cung cấp điện - C Yên (302.A2)	S:2345: Cung cấp điện - C Yên (302.A2)		
14	TC. ĐCN65B (Học sáng)		T Cảnh	S:2345:Trang bị điện - T Trọng (P401.A3)	S:2345:Trang bị điện - T Trọng (P401.A3)	S:2345:Trang bị điện - T Trọng (P401.A3)	S:2345: Kỹ thuật cảm biến - C Thâm (P.302.A3)	S:2345: Kỹ thuật cảm biến - C Thâm (P.302.A3)		
15	TC. ĐTCN65A (Học sáng)		T Ngân	S:2345: Máy điện- T. Kiên(P.303.A3)	S:2345: Máy điện- T. Kiên(P.303.A3)	S:2345: Kỹ thuật xung số - T Ngân (P.301 A3)	S:2345: Kỹ thuật xung số - T Ngân (P.301 A3)	S:2345: Kỹ thuật xung số - T Ngân (P.301 A3)		

16	TC. MLĐH65A (Học sáng)		T Thanh	S:2345: Điện kỹ thuật - T Cảnh (P.303A3.)	S:2345: Điện kỹ thuật - T Cảnh (P.303A3.)	S:2345: Thực tập hàn - T. Khanh. (X. Hàn)	S:2345: Thực tập hàn - T. Khanh. (X. Hàn)	S:23456: Thực tập hàn - T. Khanh. (X. Hàn) (KT)		
17	TC. HAN65A (Học sáng)		T Hiếu	S:2345: Hàn điện nâng cao - T Chiếu (X.Hàn)	S:2345: Hàn điện nâng cao - T Chiếu (X.Hàn)	S:2345: Hàn điện nâng cao - T Chiếu (X.Hàn)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.304A2)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.304A2)		
18	TC. CGKL65A (Học sáng)		T Mạnh	S:2345: Tiện ren tam giác - T Xuân (X.CGKL)	S:2345: Tiện ren tam giác - T Xuân (X.CGKL)	S:2345: Tiện ren tam giác T Xuân (X.CGKL)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.304A2) (Học ghép với lớp TC. HAN65A)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.304A2) (Học ghép với lớp TC. HAN65A)		
19	TC. CNO65A (Học sáng)		T Đạt	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.Lab)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.Lab)	S:23456: SCBD Cơ cấu PPK - T Dũng - X. Ô tô (KT)	S:2345: SCBD HT nhiên liệu động cơ xăng - T Thắng (X. Ô tô)	S:2345: SCBD HT nhiên liệu động cơ xăng - T Thắng (X. Ô tô)		
20	TC. CNO65B (Học sáng)		T Vũ	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.Lab) (học ghép với lớp TC.CNO65A)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P.Lab) (học ghép với lớp TC.CNO65A)	S:2345: Nguội cơ bản - T Định (X. Nguội)	S:2345: Nguội cơ bản - T Định (X. Nguội)	S:2345: Nguội cơ bản - T Định (X. Nguội)		
21	TC. MTT65A (Học sáng)		T Đình Tùng	S:2345: May áo sơ mi nam nữ - C Hà (X. May)	S:2345: May áo sơ mi nam nữ - C Hà (X. May)	S:2345: May quần âu nam nữ - T Long (X. May)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhị (P.Lab)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhị (P.Lab)		
22	TC. MTT65B (Học sáng)		T Dương	S:2345: May quần âu nam nữ - T Long (X. May)	S:2345: May quần âu nam nữ - T Long (X. May)	S:2345: May áo sơ mi nam nữ - C Hà (X. May)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhị (P.Lab) (ghép với lớp TC.MTT65A)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhị (P.Lab) (ghép với lớp TC.MTT65A)		
23	TC. KTDN65A (Học sáng)			S:2345: Kế toán Doanh nghiệp 2 - T. Nam (P.103 A2)	S:2345: Marketing - T Mạnh (P.103 A2)	S:2345: Kinh tế chính trị C.Chung Thủy (P.103 A2)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhị (P.Lab) (ghép với lớp TC.MTT65A)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhị (P.Lab) (ghép với lớp TC.MTT65A)		

24	TC.ĐTCN 65B	Cô Nguyễn Yên			T:12345: Máy điện - C Tâm (P.402.A3) (5t)	S:23456: Máy điện - C Tâm (P.402.A3) (5t)	S:23456: Đo lường điện tử - C Thâm (P.302.A3) (học bù 10/3)
						C:12345: Máy điện - C Tâm (P.402.A3) (5t)	C:12345: Đo lường điện tử - C Thâm (P.302.A3) (5t) (KT) (học bù 10/3)

Tổng hợp từ các Khoa chuyên môn

Hưng yên, ngày tháng 4 năm 2026

NGƯỜI TỔNG HỢP

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Lê Văn Tuấn

ThS. Nguyễn Công Minh

ThS. Đào Hồng Ngọc